

Số: 66 /2024/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 28 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý
người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài
tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam
ngày 25 tháng 11 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất
cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh,
cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 24 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của
Chính phủ về quy định quy chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban
nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong công tác quản lý nhập
cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp trong công tác
quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm
2024 và thay thế Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý cư trú, hoạt động
của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh,
Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,
thành phố; cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Quản lý XNC - Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- VPUB: LĐVP, VXNV, TH, TCDNC;
- Lưu: VT, TCDNC(v).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Quốc Huy

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Nam

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung; trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, cơ sở lưu trú có người nước ngoài cư trú, học tập, lao động, làm việc hoặc có hoạt động khác trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

- Tuân thủ các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.
- Đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.
- Đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh trên nguyên tắc Công an tỉnh chủ trì quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp; không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan liên quan.
- Khi một cơ quan có đề nghị phối hợp thì cơ quan được đề nghị thực hiện kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp. Trường hợp không thể đáp ứng nội dung đề nghị phối hợp, phải có văn bản thông báo lý do cho bên đề nghị phối hợp.
- Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra đối với người nước ngoài cư trú, hoạt động phải đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời; không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung trong cùng thời gian, tránh gây phiền hà đến cơ quan, doanh nghiệp và người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài.
2. Phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài theo lĩnh vực, phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công.
3. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các hoạt động quản lý nhà nước về cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; giải quyết các vấn đề liên quan đến người nước ngoài trong thời gian cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.
4. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tình hình người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý theo thẩm quyền của từng cơ quan tham gia phối hợp.
5. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam.
6. Thống kê số liệu về người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Công an tỉnh.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.
3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.
4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành.
5. Thông qua quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.
6. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 6. Công an tỉnh

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn.
2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh.

3. Cấp, gia hạn, bổ sung, sửa đổi, hủy bỏ hoặc thu hồi các loại giấy tờ liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài theo phân cấp của Bộ Công an.

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc quản lý, kiểm tra các giấy tờ nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; tiến hành xử lý vi phạm người nước ngoài, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng lao động người nước ngoài vi phạm quy định xuất nhập cảnh và vi phạm pháp luật khác theo thẩm quyền. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài và các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan đến người nước ngoài theo quy định của pháp luật; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia có liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn.

5. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận cho phép các cá nhân, tổ chức nước ngoài vào địa bàn tỉnh hoạt động liên quan đến những vấn đề phức tạp, nhạy cảm như dân tộc, tôn giáo, an ninh, quốc phòng hoặc đối với các cá nhân, tổ chức nước ngoài xét thấy có ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương.

6. Trao đổi với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và các sở ngành thông tin liên quan đến doanh nghiệp sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài có hoạt động vi phạm pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của các sở ngành hoặc khi có yêu cầu.

7. Thực hiện công tác quản lý khai báo tạm trú đối với người nước ngoài qua trang thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư số 53/2016/TT-BCA ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định cách thức thực hiện khai báo, tiếp nhận thông tin tạm trú của người nước ngoài tại Việt Nam. Phân công, hướng dẫn lực lượng Công an các cấp phối hợp chính quyền địa phương thực hiện rà soát, thống kê, quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn.

8. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Định kỳ trước ngày 25 hàng tháng, thông báo bằng văn bản danh sách người lao động nước ngoài được xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động tới Công an tỉnh để phối hợp theo dõi, quản lý.

3. Thông báo với Công an tỉnh sau khi chấp thuận vị trí sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

4. Thông báo kết quả xử lý vi phạm quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam đến Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

(trường hợp người lao động nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp) để theo dõi, phối hợp quản lý (nếu có).”

Điều 8. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

1. Trao đổi, thông tin về cá nhân, tổ chức nước ngoài có vốn góp tại các dự án, doanh nghiệp trong khu công nghiệp để phối hợp, quản lý, giải quyết các thủ tục có liên quan đến cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý người nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xử lý, giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan người nước ngoài tại các doanh nghiệp thuộc các khu công nghiệp; phối hợp giải quyết các trường hợp phát sinh như tai nạn lao động, tử vong, mất tích.

Điều 9. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý các đoàn khách nước ngoài đến thăm, làm việc, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh; kịp thời trao đổi với Công an tỉnh thông tin của tổ chức, cá nhân người nước ngoài trên trước khi đến địa bàn tỉnh để phối hợp quản lý, theo dõi.

2. Phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan chức năng tiến hành xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam, người nước ngoài bị ốm đau, tai nạn, tử vong,... trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thẩm tra, xác minh thông tin về tổ chức, cá nhân nước ngoài đến biểu diễn nghệ thuật, hoạt động thi đấu thể dục thể thao để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan định kỳ, đột xuất tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành doanh nghiệp lữ hành về việc khai thác, quản lý khách du lịch nước ngoài, sử dụng lao động nước ngoài.

3. Định kỳ trước ngày 25 tháng cuối quý cung cấp, trao đổi thông tin cho Công an tỉnh, các cơ quan liên quan thông tin về người nước ngoài đăng ký hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao tại tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

Điều 11. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại các cơ sở giáo dục, chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài và văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại tỉnh.

2. Phối hợp Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên theo dõi, kiểm tra các cơ sở giáo dục có người nước ngoài làm việc.

3. Định kỳ trước ngày 25 tháng cuối quý trao đổi với Công an tỉnh thông tin, danh sách các cơ sở giáo dục được cấp mới, gia hạn, giải thể có người nước ngoài làm việc để phối hợp quản lý.

Điều 12. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư và doanh nghiệp theo quy định pháp luật. Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm tra, xác minh thông tin người nước ngoài đến liên hệ công tác, tìm hiểu cơ hội hợp tác, đầu tư tại tỉnh Hà Nam.

2. Định kỳ ngày 25 tháng cuối quý phối hợp trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thông tin về việc cấp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và giải thể doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thông tin về dự án đầu tư có vốn đầu tư nước ngoài thuộc phạm vi quản lý.

Điều 13. Sở Tư pháp

1. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành trong quá trình soạn thảo, tham gia ý kiến, thực hiện thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Công an tỉnh có kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến và triển khai Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam cho các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến và triển khai các văn bản quy định về công tác quản lý lao động nước ngoài cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động nước ngoài.

4. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp đối với người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Định kỳ trước ngày 25 tháng cuối quý trao đổi với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và xã hội về lao động là người nước ngoài được cấp Phiếu lý lịch tư pháp; trao đổi với Công an tỉnh danh sách các trường hợp xin thay đổi về quốc tịch, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác quản lý.

Điều 14. Sở Công Thương

1. Thực hiện theo thẩm quyền việc quản lý đối với hoạt động của Văn phòng đại diện, chi nhánh tại địa phương. Thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với Văn phòng đại diện, chi nhánh trong trường hợp cần thiết theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ngay sau khi cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, có trách nhiệm lưu trữ và gửi bản sao giấy phép đến: Bộ Công Thương, Bộ quản lý chuyên ngành (nếu có), Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Công an tỉnh để phối hợp quản lý.

Điều 15. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố định hướng các cơ quan báo chí của tỉnh, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện, Đài truyền thanh cấp xã: Tuyên truyền về Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền nội dung này trên Công thông tin điện tử tỉnh Hà Nam

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trao đổi thông tin với Công an tỉnh về tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông tại tỉnh.

Điều 16. Sở Y tế

1. Chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động khám sức khỏe cho lao động là người nước ngoài có nhu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Trao đổi với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện khám chữa bệnh cho người nước ngoài, cấp giấy khám sức khỏe cho người nước ngoài.

Điều 17. Cục Thuế tỉnh

1. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thuế đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc diện chấp hành nghĩa vụ thuế trên địa bàn tỉnh.

2. Định kỳ trước ngày 25 tháng cuối quý trao đổi Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thông tin về tình hình hoạt động của các tổ chức/doanh nghiệp, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài trong phạm vi quản lý để phối hợp quản lý như: tổ chức/doanh nghiệp, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài bỏ địa chỉ kinh doanh đã đăng ký với Cơ quan Thuế; ngừng hoạt động chờ đóng mã số thuế; giải thể (chấm dứt hiệu lực mã số thuế) nhưng còn nợ thuế theo thông báo của Cơ quan Thuế; các tổ chức/doanh nghiệp, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài còn nợ thuế, phí... Cơ quan Thuế đã ban hành Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế; phối hợp cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của tổ chức/doanh nghiệp, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài khi có văn bản yêu cầu phối hợp của cơ quan liên quan.

Điều 18. Thanh tra tỉnh

1. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam của các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố

cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Điều 19. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, yêu cầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, cơ sở lưu trú có người nước ngoài cư trú, học tập, lao động, làm việc hoặc có hoạt động khác trên địa bàn thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn.

2. Chỉ đạo tổ chức rà soát, thống kê số người nước ngoài làm việc, tạm trú trên địa bàn khi có yêu cầu; thực hiện công tác quản lý nhà nước về tạm trú của người nước ngoài tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở lưu trú trên địa bàn theo quy định pháp luật.

Điều 20. Các sở, ban, ngành liên quan khác

Các sở, ban, ngành liên quan khác khi có nhu cầu mời người nước ngoài vào làm việc, ngoài việc thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước, của tỉnh, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan khác để quản lý hoạt động và giải quyết các vấn đề liên quan người nước ngoài.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp, triển khai thực hiện nội dung Quy chế này. Định kỳ hàng năm (*trước ngày 25/12*) đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế, nêu rõ khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị, giải pháp trong thực hiện Quy chế về Công an tỉnh (*qua phòng Quản lý xuất nhập cảnh*) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giao Công an tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế nếu phát sinh những vấn đề khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan phản ánh kịp thời về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.